

Số: 4828 /NQHĐQT-CTY

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Thông qua kết quả lấy ý kiến Hội đồng quản trị

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ Nghị quyết số 1072/NQHĐQT-CTY ngày 08/3/2019 của Hội đồng quản trị thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 2976/NQHĐQT-CTY ngày 24/7/2019 của Hội đồng quản trị thông qua Kế hoạch đầu tư bổ sung năm 2019;

Căn cứ Tờ trình số 4090/TTr-CTY ngày 10/10/2019 của Tổng Giám đốc về việc lựa chọn ngân hàng cấp tín dụng đầu tư Phương án “Mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty”;

Căn cứ văn bản chính thức của các Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam Chi nhánh TP.HCM (sau đây gọi là Vietcombank CN TP.HCM); Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam Chi nhánh 7 (sau đây gọi là Vietinbank CN 7); Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông thôn Chi nhánh 4 (sau đây gọi là Agribank CN 4) về việc cấp tín dụng đầu tư cho Phương án: “Mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty”;

Căn cứ kết quả lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận chọn Ngân hàng Vietcombank CN TP.HCM là ngân hàng cấp tín dụng đầu tư cho phương án “Mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019”, cụ thể như sau:

STT	Dự án/hạng mục	Tổng mức đầu tư (Đvt: Triệu đồng)	Nguồn vốn đầu tư	
			Vốn vay	Vốn CSH
A	HẠNG MỤC CÓ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ >1 TỶ	25.237,15		
I	Xây dựng cơ bản	1.600,00		
1	Kho trữ đông 50 tấn	1.600,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%

STT	Dự án/hạng mục	Tổng mức đầu tư (Đvt: Triệu đồng)	Nguồn vốn đầu tư	
			Vốn vay	Vốn CSH
II	Mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất	23.637,15		
1	Máy định hình XXTT (2 cái)	4.928,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
2	Máy vô hủ XXTT - tự động	2.643,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
3	Máy đóng gói tự động thịt tươi sống	5.113,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
4	Máy cắt thịt tươi tự động	6.296,20	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
5	Hệ thống dây chuyền sản xuất lon đồ hộp (01 hệ thống)	3.383,01	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
6	Hệ thống quan trắc tự động cho HT XLNT tại Công ty	1.273,94	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
B	HẠNG MỤC CÓ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ <1 TỶ	8.232,10		
I	Mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất	8.232,10		
1	Máy vô hủ XXTT - bán tự động (1 cái)	645,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
2	Lắp đặt hệ thống lạnh kho 15B	700,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
3	Máy rửa thanh tròn và thanh nhôm	678,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
4	Máy rửa pallet	990,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
5	Máy quét PU	428,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
6	Máy dán nhãn sản phẩm thịt nguội	995,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
7	Máy dán băng keo nắp hũ tự động	990,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
8	Hệ thống hút cấp hương phụ liệu và tháo liệu hỗ trợ cho máy trộn bột kho TDM-500	878,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
9	Máy đóng màng khay	998,10	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
10	Hệ thống lạnh xưởng Pha lóc	930,00	Tối đa 70%	Tối thiểu 30%
	TỔNG CỘNG A + B	33.469,25		

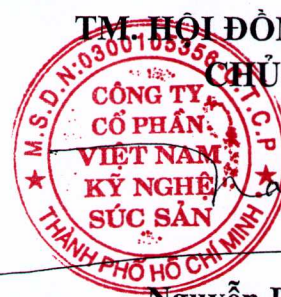
- Thống nhất dùng các tài sản/quyền tài sản hình thành từ vốn tự có, vốn vay của các dự án, hạng mục để bảo đảm cho khoản vay của các dự án, hạng mục tại Ngân hàng Vietcombank CN TP.HCM.

Điều 2. Giao Ông Nguyễn Ngọc An - Tổng Giám đốc (Người đại diện theo pháp luật) đại diện Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết và ký giao dịch trên các chứng từ, hồ sơ vay vốn, hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm tiền vay và các hồ sơ khác có liên quan đến việc vay vốn nói trên tại Ngân hàng Vietcombank CN TP.HCM theo đúng quy định của pháp luật. Tổng Giám đốc phải thực hiện theo Điều lệ của Công ty và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành; chịu trách nhiệm trong quản lý, sử dụng vốn vay đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và hoàn trả vốn gốc, lãi vay đúng thời hạn cho ngân hàng.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TKHĐQT.



Nguyễn Phúc Khoa